TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 14-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Ngọc Tiến.

Bà Đỗ Thị A.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2022, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, trong đó:

- *Điểm cầu trung tâm:* Số 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (Trụ sở Toà án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Điểm cầu thành phần:* Số 47 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng xét xử trực tuyến – Nhà tạm giữ Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

Đối với bị cáo:

Trần Phúc D; sinh năm: 1992 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã Trần T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nơi ở: Đường Cống Q, phường Nguyễn Cư T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hoài H và bà: Cao Thị T; tiền án: 01 (ngày

27/02/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 14/2018/HSST; tiền sự: Không; nhân thân: Không tốt; bị bắt giữ ngày: 31/3/2022).

(Bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*

Bà Phạm Thị N – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường K, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

Người tiến hành tố tụng:

1/Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 10.

2/Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10.

Người tham gia tố tụng khác:

1/Ông Nguyễn Trưng Vương - Cán bộ thuộc Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam – Công an Quận 10.

2/Ông Trần Minh Quân - Chiến sĩ thuộc Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam – Công an Quận 10.

3/Ông Phạm Quí Đức - Chiến sĩ thuộc Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam – Công an Quận 10.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 00 phút ngày 31/3/2022, tại trước số nhà 163/19 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 10 phát hiện Trần Phúc D điều khiển xe môtô biển số: 15G1-024.30 có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường 14, Quận 10 kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi xách màu đen của D đang đeo trước ngực có 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Phúc D, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 09 gói nylon chứa tinh thể không màu, D khai nhận là ma túy tổng hợp, D cất giữ để bán kiếm lời. Tổ tuần tra giải giao Trần Phúc D cùng vật chứng về Công an Phường 14, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Phúc D tại đường Cống Q, phường Nguyễn Cư T, Quận H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tạm giữ: 01 cân điện tử, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh và 01 bình gas).

Tại Kết luận giám định số 1980/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 02 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, các chữ ký ghi tên Trần Phúc D, Đàm Phan Quốc Thắng (người chứng kiến), Vũ Quang Chung (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 14 Quận 10, bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0323g, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 09 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,9858g, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy đã thu giữ của D là 9,0181g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Lúc 16 giờ 00 phút ngày 31/3/2022, D đang ở phòng trọ địa chỉ đường Cống Q, phường Nguyễn Cư T, Quận H thì có tên M (không rõ lai lịch) liên hệ qua tài khoản Zalo của D hỏi mua "01 hộp 05" ma túy đá, D đồng ý bán giá 3.500.000 đồng, D đem số ma túy trên đi giao cho người mua là M tại địa chỉ số 163/21 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10 và thu của người này số tiền 3.800.000 đồng, số tiền chênh lệch 300.000 đồng là tiền lời của M, D sẽ trả lại cho M sau. Sau khi thỏa thuận xong, D liên hệ với một người đàn ông (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0947962900 hỏi mua ma túy, rồi điều khiển xe môtô biển số: 15G1-024.30 đến Cầu số 1, Bến Bình Đông, Quận 8 mua của người đàn ông "100 số" ma túy đá với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, D về phòng trọ sử dụng cân điện tử và túi nylon chia ra thành 10 gói nhỏ, trong đó có 01 gói là "01 hộp 05" để bán cho M, 09 gói còn lại để khi có người mua thì bán kiếm lời. Sau khi chia ma túy xong, D cất 10 gói ma túy trong túi xách màu đen đeo trên người và điều khiển xe môtô biển số: 15G1-024.30 đến điểm hẹn giao ma túy. Khi D vừa dừng xe trước số nhà 163/19 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10 thì bị Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Quận 10 bắt giữ như trên. Ngoài ra D khai nhận do cần tiền chi tiêu sinh hoạt nên bắt đầu từ tháng 8/2021, D mua ma túy của các đối tượng (không rõ lai lịch) tại phố đi bộ Bùi Viện, Quận 1 sau đó bán lại cho những người đến chơi tại đây lấy lời 50.000 đồng đến 100.000 đồng/1 gói. Đến cuối tháng 3/2022, thông qua mối quan hệ xã hội, D biết đến người đàn ông bán ma túy ở gần Cầu số 1, Bến Bình Đông, Quận 8 và D mua ma túy của người đàn

ông này được 02 lần cụ thể: Lần đầu vào ngày 30/3/2022 mua "50 số" ma túy đá giá 2.500.000 đồng, D bán hết thu lợi 1.000.000 đồng; Lần thứ hai, vào ngày 31/3/2022 mua "100 số" ma túy đá giá 4.000.000 đồng, chưa bán được thì bị bắt. Đối với tên M (không rõ lai lịch) gặp ở phố đi bộ Bùi Viện Quận 1, M xin số điện thoại để liên lạc khi cần mua ma túy; trước đó, D đã bán ma túy cho tên M được 02 lần cụ thể: Lần đầu vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2022 bán 01 gói ma túy đá giá 450.000 đồng tại trước số 333/15 đường Trần Phú, Phường 8, Quận 5; Lần thứ hai vào ngày 28/3/2022, bán 01 gói ma túy đá giá 450.000 đồng tại nhà trọ của D đường Cống Q, phường Nguyễn Cư T, Quận H.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 có công văn gửi Công ty Dịch vụ Viễn thông VinaPhone cung cấp thông tin chủ tài khoản sử dụng số điện thoại 0947962900 và Công ty Công nghệ Việt Nam Vinagame về việc cung cấp thông tin chủ tài khoản Zalo của M nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Căn cứ vào chứng cứ thu thập được hiện tại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Trần Phúc D về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vật chứng vụ án:

Đối với: 01 gói đã được niêm phong, bên ngoài chứa 4,8414g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 gói đã được niêm phong bên ngoài, bên trong chứa 3,8846g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 điện thoại đi động hiệu Vivo có số thuê bao 0795804611, 01 cân điện tử (D sử dụng vào việc mua bán ma túy), 01 túi xách màu đen; 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh, 01 bình gas mini; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Đối với: 01 xe môtô biển số: 15G1-124.30, số khung: RLCN5P110BY304982, số máy: 5P11-304984, D sử dụng làm phương tiện để đi mua bán ma túy; qua xác minh xe trên do bà Phạm Thị N đứng tên giấy đăng ký xe, bà Nhi khai mua xe vào tháng 02/2011, do ít sử dụng bị hư hỏng nên năm 2013 bà đã cho một người quen tên Thắng (không rõ lai lịch), đến nay bà đã mất liên lạc với ông Thắng, không biết ông Thắng ở đâu và sử dụng chiếc xe trên vào mục đích gì; Trần Phúc D khai mua chiếc xe môtô biển số: 15G1-124.30 của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 5.200.000 đồng vào đầu năm 2022, hai bên lập giấy mua bán tay nhưng đã bị thất lạc; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Riêng đối với: 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Phúc D, theo yêu cầu của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã giao trả cho Trần Thị Quyên quản lý.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSQ10 ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Trần Phúc D về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2, 5 Điều 251; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Trần Phúc D từ 09 năm đến 10 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, ngày 19/8/2022 Tòa án nhân dân Quận 10 đã có văn bản thông báo về việc tổ chức phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm vụ án hình sự; ngày 19/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã có văn bản số 55/VKS-KSĐT về việc thống nhất tổ chức phiên tòa trực tuyến đối với vụ án, do vậy, Tòa án nhân dân Quận 10 quyết định xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự này theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của liên bộ Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Phúc D cất giữ trái phép: 5,0323g + 3,9858g = 9,0181g Methamphetamine, nhằm mục đích để bán lại cho người khác, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn; do vậy, bị cáo Trần Phúc D bị truy tố và xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với những lần thực hiện hành vi mua bán ma túy trước khi bị bắt quả tang, ngoài lời khai nhận của bị cáo D, thì không còn chứng cứ nào chứng minh; do vậy, hiện chưa đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về những lần mua bán trái phép chất ma túy này; kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, thu thập chứng cứ, xem xét trách nhiệm

hình sự đối với bị cáo về những lần mua bán trái phép chất ma túy này và số tiền thu lời bất chính (nếu có cơ sở).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: "Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm". Hành vi đó của bị cáo cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tiền án, nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 27/02/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 14/2018/HSST, bị cáo đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, hành vi này là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 gói niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, số vụ 1980/2022 Q10 (gói 1), mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 gói niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và

Cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, số vụ 1980/2022 Q10 (gói 2), mẫu vật hoàn lại sau giám định); là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 túi xách màu đen, 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh, 01 bình gas mini, 01 cân điện tử; không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vivo (số thuê bao 0795804611), là phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 xe 01 chiếc xe môtô biển số 15G1-024.30 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: NOUVO, màu sơn: Trắng đen, dung tích xi lanh: 132, số khung: RLCN5P110BY304982, số máy: 5P11-304984); qua xác minh xe trên do bà Phạm Thị N đứng tên giấy đăng ký xe, bà N khai mua xe vào tháng 02/2011, do ít sử dụng bị hư hỏng nên năm 2013 bà đã cho một người quen tên T1 (không rõ lai lịch), đến nay bà đã mất liên lạc với ông T1, không biết ông T1 ở đâu và sử dụng chiếc xe trên vào mục đích gì; Trần Phúc D khai mua chiếc xe môtô biển số: 15G1-124.30 của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 5.200.000 đồng vào đầu năm 2022, hai bên lập giấy mua bán tay nhưng đã bị thất lạc; nên hiện chưa xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, trong khi chiếc xe trên lại là phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Phúc D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, 5 Điều 251; khoản 1 Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Phúc D;

Xử phạt bị cáo Trần Phúc D 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, số vụ 1980/2022 Q10 (gói 1), mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 gói niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và Cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, số vụ 1980/2022 Q10 (gói 2), mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 túi xách màu đen, 01 bình nhựa có gắn ống hút, nỏ thủy tinh, 01 bình gas mini, 01 cân điện tử.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo (số thuê bao 0795804611).

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; giao Chi cục thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo với thời hạn 12 tháng (đối với 01 chiếc xe môtô biển số 15G1-024.30 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: NOUVO, màu sơn: Trắng đen, dung tích xi lanh: 132, số khung: RLCN5P110BY304982, số máy: 5P11-304984), để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận, trong thời hạn trên kể từ ngày đăng báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/8/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Cục Hải Quan TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (5)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục Thuế Quận 10; (1)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (2)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật